

Số: 291/KH-THPT

Krông Nô, ngày 8 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai các hoạt động trong nhà trường năm học 2021-2022

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Công văn số 1263/SGDĐT- TTTr ngày 21/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đak Nông về việc triển khai thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT;

Trường THPT Krông Nô xây dựng kế hoạch thực hiện quy định về công khai trong các hoạt động của đơn vị năm học 2021-2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, về thu chi tài chính để phụ huynh học sinh và xã hội tham gia giám sát và đánh giá trường theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

II. NỘI DUNG CÔNG KHAI

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế;
2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục;
3. Công khai thu chi tài chính.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Bà Lê Thị Chung, Hiệu trưởng:

Chịu trách nhiệm chung; Cam kết chất lượng giáo dục: Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của cơ sở giáo dục; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (**Biểu mẫu 09**).

* Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

2. Ông Cù Chính Bình, Phó hiệu trưởng:

Công khai cam kết chất lượng giáo dục thực tế:

a. Chất lượng giáo dục thực tế: Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ vào đại học, cao đẳng, học sinh nam/học sinh nữ, học sinh dân tộc thiểu số (**Biểu mẫu 10**).

b) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

3. Ông Nguyễn Thành Công – P. Hiệu trưởng

Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

* **Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:**

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (**Biểu mẫu 12**).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

* Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

4. Ông: Nguyễn Xuân Sinh-P.HT:

Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

* **Cơ sở vật chất:** số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định (**Biểu mẫu 11**)

* Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

5. Bà Hồ Thị Lan Phương, Kế toán.

Chịu trách nhiệm công khai thu chi tài chính:

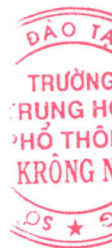
a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.



đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

e) Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

4. Các ông bà Văn thư, Thủ quỹ, Bí thư Đoàn trường, Chủ tịch Công đoàn

- Văn thư, Thủ quỹ: công bố danh sách học sinh, số lượng học sinh được hưởng chính sách miễn giảm học phí, BHYT.

- Bí thư Đoàn trường, Chủ tịch Công đoàn: Phát động quyên góp xây dựng công trình và ủng hộ hàng năm.

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT về thực hiện 3 công khai:

- Công khai trên trang thông tin điện tử của Nhà trường vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Niêm yết công khai tại “Bảng công khai” ở khu hành chính đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh, CB-GV-CNV nhà trường theo dõi. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

- Báo cáo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 5 của Quy chế, nhà trường thực hiện công khai như sau:

- Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi nhà trường tuyển sinh đối với học sinh tuyển mới.

- Phổ biến hoặc phát tài liệu cho cha mẹ học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ học sinh đang học tại trường.

3. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

2. Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định;

3. Các bộ phận, cá nhân thực hiện nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng.

Nơi nhận:

-BGH;

-Ban TTND;

-Kế toán, văn thư, thủ quỹ;

-Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Chung